



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *153* /QĐ-UBND

Quảng Bình, ngày *25* tháng *01* năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí
Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, giai đoạn 2021 - 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/12/2019;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp năm 2017; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Quyết định 377/QĐ-TTg ngày 12/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Bình thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 2128/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, tỉnh Quảng Bình đến năm 2030;

Căn cứ Công văn số 1183/TCLN-ĐDPH ngày 31/8/2021 của Tổng cục Lâm nghiệp hướng dẫn xây dựng Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng, rừng phòng hộ;

Căn cứ các Công văn: Số 2970/BVHTTDL-DSVH ngày 21/7/2023 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch; số 2124/QK-TM ngày 28/7/2023 của Quân Khu IV; số 2984/BQP-TM ngày 19/8/2023 của Bộ Quốc phòng; số 131/UBQG/2023 ngày 19/8/2023 của Ủy ban Quốc gia UNESCO Việt Nam; số 926/LN-ĐDPH ngày 22/9/2023 của Cục Lâm nghiệp tham gia ý kiến về Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ ý kiến của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh tại Thông báo số 148-TB/BCSD ngày 25/4/2023;

Căn cứ Quyết định số 4534/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt quy hoạch 3 loại rừng tỉnh Quảng Bình đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 3220/QĐ-UBND ngày 08/10/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, giai đoạn 2021 - 2030; ✓

Căn cứ Quyết định số 4098/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc phê duyệt Đề cương và dự toán kinh phí xây dựng Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, giai đoạn 2021 - 2030;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tại Tờ trình số 1231/TTr-VQG ngày 05/12/2023 về việc thẩm định, phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, giai đoạn 2021 - 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 3736/TTr-SNN ngày 25/12/2023, kèm theo Báo cáo thẩm định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, giai đoạn 2021 - 2030 với những nội dung cơ bản như sau:

1. Tên gọi của Đề án: Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, giai đoạn 2021 - 2030.

2. Phạm vi thực hiện Đề án: Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, giai đoạn 2021 - 2030 xây dựng trên diện tích 124.832,55 ha, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững tại Quyết định số 3220/QĐ-UBND ngày 08/10/2021.

3. Thời gian thực hiện: Giai đoạn đến năm 2030.

4. Mục tiêu:

Khai thác tiềm năng, lợi thế về tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học, danh lam thắng cảnh, hệ thống hang động, tín ngưỡng gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc; nâng cao hiệu quả kinh tế của rừng; góp phần giải quyết việc làm, tăng thu nhập, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân địa phương; xây dựng các tuyến, các điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí làm cơ sở để thu hút, kêu gọi đầu tư phát triển du lịch tại Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

- Giai đoạn từ năm 2024 - 2025, lượng khách du lịch đến tham quan Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng tăng bình quân tối thiểu 12,5%. Đến năm 2025, số lượng khách du lịch đạt 1,5 triệu lượt, tổng doanh thu đạt khoảng 500 tỷ đồng.

- Phân đầu đến năm 2030 đưa vào khai thác có hiệu quả tất cả các sản phẩm du lịch nêu trong Đề án, ưu tiên các loại hình khám phá thiên nhiên, hang động, nghỉ dưỡng, giải trí... mang tính khác biệt, đạt đẳng cấp quốc tế, tương xứng với tài nguyên du lịch của Di sản thiên nhiên thế giới. Số lượng du khách đến Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng đạt khoảng 3 triệu lượt, đưa tổng doanh thu đạt 1.500 tỷ đồng. ✓

5. Hiện trạng tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên du lịch và các loại sản phẩm du lịch:

5.1. Tài nguyên thiên nhiên:

- Tài nguyên động thực vật: Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng đặc trưng với kiểu rừng kín lá rộng thường xanh ẩm nhiệt đới trên núi đá vôi.

+ Hệ thực vật phong phú và đa dạng với sự có mặt của 174 họ, 822 chi và 2.952 loài thuộc các Ngành: Khuyết lá thông, Thạch tùng, Cỏ tháp bút, Dương xỉ, Thông và Ngọc lan. Một số các loài cây gỗ quý kích thước lớn như Bách xanh, Hoàng đàn giả, Pomu, và một số loài cây quý hiếm khác.

+ Hệ động vật với 822 loài động vật có xương sống thuộc các Lớp: Thú (154 loài thuộc 64 giống, 31 họ, 10 bộ), Chim (303 loài thuộc 137 giống, 52 họ, 18 bộ), Cá (214 loài thuộc 85 giống, 31 họ, 11 bộ), Bò sát (100 loài, thuộc 43 giống, 14 họ, 2 bộ) và Lưỡng cư (51 loài, thuộc 9 giống, 6 họ, 1 bộ). Số loài động vật đặc hữu có tổng số 41 loài với 40 loài đặc hữu của dãy Trường Sơn và 30 loài là đặc hữu của Việt Nam.

5.2. Tài nguyên du lịch: Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng là Di sản thiên nhiên thế giới có tài nguyên thiên nhiên phong phú và đa dạng với nhiều cảnh quan đẹp, thu hút khách du lịch bởi hệ thống hang động huyền bí và hấp dẫn. Tổng chiều dài hang động tại Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng đã được ghi nhận 231.106,4m với hơn 404 hang động và được chia làm 03 hệ thống chính gồm: Phong Nha, Vòm và Nước Moọc (Chày). Đây là những điểm đến hấp dẫn của du khách trong nước và quốc tế.

5.3. Các sản phẩm du lịch

Loại hình du lịch và định hướng phát triển các sản phẩm du lịch đặc trưng tại Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng:

- *Các điểm tham quan du lịch hang động đại trà:* Gồm các điểm động Phong Nha, động Thiên Đường, sông Chày - hang Tối, thung lũng Sinh Tồn - hang Thủy Cung. Các điểm tham quan này gần trung tâm, giao thông thuận tiện và đã được đầu tư hệ thống sàndạo để du khách di chuyển, tham quan; đảm bảo tính an toàn cao; các dịch vụ phụ trợ tương đối đầy đủ, dễ tiếp cận và sức chứa lớn so với các sản phẩm, loại hình khác.

- *Loại hình du lịch mạo hiểm, khám phá hang động kết hợp với trải nghiệm rừng nguyên sinh nhiệt đới:* Gồm các tuyến: Chinh phục Sơn Đoòng - hang động lớn nhất thế giới; hang Va, hang Nước Nút - những trải nghiệm khác biệt; Khám phá thung lũng Hamada - hang Trạ Ang; Khám phá Hang Đại Á - Over - Pygmy,... Thời gian các tour khá đa dạng (từ tour đi trong 01 ngày cho đến tour 04 ngày 03 đêm), phù hợp với điều kiện và nhu cầu của từng phân khúc du khách.

- *Các dịch vụ du lịch sinh thái kết hợp vui chơi giải trí:* Gồm các điểm du lịch sinh thái suối Moọc, Zipline sông Chày - hang Tối, Công viên sinh thái OZO,... Các sản phẩm này dựa vào sông, suối chảy từ các con sông ngầm trong

hệ thống núi đá vôi cùng với hệ sinh thái rừng nguyên sinh để tổ chức các trò chơi dưới nước, trên cây,... và thưởng thức các món ăn dân dã, truyền thống.

- *Loại hình du lịch tham quan, trải nghiệm kết hợp diễn giải môi trường:*
Gồm các điểm du lịch sinh thái và diễn giải môi trường: Vườn thực vật; Khu nuôi thả bán hoang dã Núi Đồi. Hiện nay, khu cứu hộ mới với quy mô khá lớn đã đi vào hoạt động, đã tiếp nhận cứu hộ 07 cá thể Hổ, là sản phẩm du lịch rất tiềm năng.

- *Loại hình du lịch tìm hiểu văn hóa, lịch sử đã hình thành từ nhiều năm:*
Gồm có Di tích lịch sử Đền tưởng niệm các Anh hùng liệt sỹ Đường 20 Quyết Thắng và một số điểm lân cận, để phục vụ nhân dân đến thăm viếng, tưởng niệm. Các sản phẩm theo hướng nghiên cứu, trải nghiệm văn hóa, đời sống sinh hoạt của các dân tộc ít người (dân tộc Chứt, Bru-Vân Kiều ở các bản Đòng, bản Arem nằm trong vùng đệm trong của Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng) còn nhiều tiềm năng và đã được nhiều tổ chức quan tâm đầu tư phát triển.

6. Định hướng phát triển các loại hình du lịch đến năm 2030

Trên cơ sở tiềm năng hiện có, định hướng phát triển loại hình, sản phẩm du lịch dịch vụ đến năm 2030 theo từng loại rừng cụ thể như sau:

6.1. Đối với rừng đặc dụng

- *Phân khu Dịch vụ - Hành chính:*

+ Tập trung phát triển các loại hình, sản phẩm du lịch, gồm: Du lịch hang động; tổ chức các loại hình du lịch nghỉ dưỡng (ưu tiên phân khúc cao cấp); du lịch vui chơi, giải trí, tắm suối, đi bộ khám phá thưởng ngoạn thiên nhiên; du lịch thể thao, mạo hiểm; dịch vụ nghiên cứu khoa học, tìm hiểu đa dạng sinh học, diễn giải môi trường; du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo, triển lãm, tổ chức sự kiện, mua sắm, chữa bệnh; du lịch lễ hội.

+ Xây dựng các công trình phục vụ cho hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh nhưng phải tuân thủ các quy định của pháp luật.

- *Phân khu Phục hồi sinh thái:*

+ Triển khai phát triển các loại hình du lịch bao gồm: Tham quan hang động; du lịch mạo hiểm; du lịch nghiên cứu khoa học, tìm hiểu đa dạng sinh học; diễn giải môi trường.

+ Phân khu này chỉ được lập các tuyến đường đi bộ nhưng tối đa không vượt quá quy mô đường cấp IV miền núi; trạm quan sát cảnh quan, lều trú chân, biển chỉ dẫn, đường cáp ngầm, cầu gỗ, tre ở khu rừng ngập nước để phục vụ du khách.

- *Phân khu Bảo vệ nghiêm ngặt:*

+ Chỉ phát triển các loại hình, sản phẩm: Du lịch sinh thái khám phá thiên nhiên, trải nghiệm; du lịch mạo hiểm; nghiên cứu khoa học, khảo sát đa dạng sinh học, địa chất, địa mạo. ✓

+ Bảo vệ nguyên vẹn hệ sinh thái rừng, đa dạng sinh học và các hang động. Bổ sung thêm các địa điểm, các tuyến có tiềm năng phát triển du lịch sinh thái, khám phá, trải nghiệm, du lịch mạo hiểm và các điểm, tuyến phục vụ nhu cầu tắm suối, cắm trại, sinh hoạt, lưu trú qua đêm của du khách; tận dụng các bãi cát, khoảng trống tự nhiên trong hang động; các trang thiết bị phục vụ du khách phải thân thiện với môi trường, được gia công bên ngoài mới vào lắp ghép và phải thu dọn khi kết thúc chuyến tham quan. Chỉ được lập các tuyến đi bộ, trạm quan sát cảnh quan, lều trú chân, biển chỉ dẫn bảo vệ rừng kết hợp du lịch sinh thái.

6.2. Đối với rừng phòng hộ, rừng sản xuất

Phát triển du lịch sinh thái ở một số khu vực có giá trị tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan đẹp. Việc tổ chức đầu tư, khai thác du lịch phải tuân thủ quy chế quản lý các loại rừng này. Các loại hình, sản phẩm chủ yếu là: Các sản phẩm du lịch tham quan hang động đại trà; du lịch nghỉ dưỡng (ưu tiên phân khúc cao cấp); du lịch vui chơi, giải trí, thể thao, mạo hiểm (đu dây, dù lượn, khinh khí cầu...); du lịch đi bộ khám phá thiên nhiên; dịch vụ nghiên cứu khoa học, tìm hiểu đa dạng sinh học; diễn giải môi trường, xem chim, ngắm thú; du lịch kết hợp hội nghị, hội thảo, triển lãm tổ chức sự kiện, mua sắm, chữa bệnh...; du lịch lễ hội.

7. Các điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ưu tiên phát triển

Giai đoạn đến năm 2030, Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng có 09 điểm du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí ưu tiên phát triển với quy mô khoảng 342,0 ha. Trong đó:

7.1. Điểm Trung tâm quản lý và điều hành du lịch:

- Địa điểm: Khu vực 1: 2,0 ha, tại Trung tâm Du lịch Phong Nha, thuộc Thị trấn Phong Nha; Khu vực 2: 79,0 ha, tại Tiểu khu 615A, thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính; Khu vực 3: 24,0 ha, tại Tiểu khu 620 thuộc phân khu Phục hồi sinh thái; Khu vực 4: 41,0 ha, tại Tiểu khu 615 thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính; Khu vực 5: 2,0 ha, tại Tiểu khu 606 thuộc phân khu Phục hồi sinh thái.

- Quy mô: Bao gồm 05 khu vực với quy mô quy hoạch 148,0 ha; định hướng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái, du lịch khám phá thiên nhiên, du lịch ẩm thực, bán hàng lưu niệm, du lịch hội nghị, hội thảo và du lịch nghiên cứu khoa học.

7.2. Điểm du lịch sinh thái, trải nghiệm vườn Thú (khu Cứu hộ động vật hoang dã):

- Địa điểm: Tại Tiểu khu 245 thuộc quy hoạch rừng sản xuất (đoạn Km 8, Đường tỉnh 562).

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 10,0 ha; định hướng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái, du lịch mạo hiểm, du lịch nghiên cứu khoa học, du lịch khám phá thiên nhiên.

7.3. Điểm du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Km8 (Tiểu khu 245):

- Địa điểm: Tại Tiểu khu 245 thuộc quy hoạch rừng sản xuất. ✓

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 76,0 ha; định hướng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái khám phá thiên nhiên, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch công vụ (hội nghị, hội thảo), du lịch mạo hiểm, du lịch ẩm thực, bán hàng lưu niệm.

7.4. Điểm du lịch Khu nuôi thả bán hoang dã Núi Đồi:

- Địa điểm: Tại Tiểu khu 244 thuộc quy hoạch rừng sản xuất.

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 20,0 ha; định hướng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái khám phá thiên nhiên, du lịch trải nghiệm gắn với hệ sinh thái rừng, du lịch mạo hiểm, du lịch nghiên cứu khoa học; dịch vụ vui chơi, giải trí trải nghiệm.

7.5. Điểm du lịch nghỉ dưỡng cao cấp khu vực núi U Bò:

- Địa điểm: Tại Tiểu khu 265 thuộc quy hoạch rừng phòng hộ.

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 60,0 ha, định hướng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái khám phá thiên nhiên, du lịch trải nghiệm gắn với hệ sinh thái rừng, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch công vụ (hội nghị, hội thảo), du lịch mạo hiểm.

7.6. Điểm du lịch sinh thái Thác Chày:

- Địa điểm: Tại Tiểu khu 615A thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính, quy hoạch rừng đặc dụng.

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 4,0 ha, định hướng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái khám phá thiên nhiên, du lịch nghỉ dưỡng, du lịch ẩm thực, du lịch mạo hiểm.

7.7. Điểm du lịch sinh thái suối 40 (km40):

- Địa điểm: Tại các Tiểu khu 254 (quy hoạch rừng phòng hộ) và Tiểu khu 254A (quy hoạch rừng đặc dụng).

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 10,0 ha, định hướng các loại hình du lịch: du lịch sinh thái khám phá thiên nhiên, du lịch tắm suối, du lịch trải nghiệm gắn với hệ sinh thái rừng, du lịch nghiên cứu khoa học, du lịch mạo hiểm.

7.8. Điểm du lịch nghỉ dưỡng Đồi Bà Tây:

- Địa điểm: Tại Tiểu khu 615A thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính, quy hoạch rừng đặc dụng.

- Quy mô: Quy mô quy hoạch 4,0 ha, định hướng bao gồm các loại hình du lịch: du lịch sinh thái, du lịch giải trí, nghỉ dưỡng, du lịch ẩm thực.

7.9. Điểm du lịch nghỉ dưỡng cao cấp Hung Trầm Ná (bên trái cửa Động Phong Nha):

- Địa điểm: Tại Tiểu khu 615A thuộc phân khu Dịch vụ - Hành chính, quy hoạch rừng đặc dụng.

- Quy mô: Quy mô quy hoạch là 10,0 ha, định hướng bao gồm các loại hình du lịch: du lịch sinh thái khám phá thiên nhiên, du lịch trải nghiệm gắn với hệ sinh thái rừng, du lịch nghỉ dưỡng, dịch vụ công vụ (hội nghị, hội thảo), du lịch ẩm thực. ✓

* Ngoài việc tiếp tục nâng cao chất lượng các tuyến du lịch hiện có, thời gian tới ưu tiên khảo sát để xây dựng 11 sản phẩm du lịch mới, gồm: Khám phá thiên nhiên Rừng Re - khe Máy Bay; khám phá thiên nhiên hang Cà Roòng - Kling - Acu; khám phá thiên nhiên Hang Vòm - giếng Voọc; khám phá thiên nhiên hang Chỉ huy, hang Cây Sanh, hang Bài; khám phá thiên nhiên đỉnh U Bò; khám phá quần thể Bách xanh đá; khám phá thiên nhiên hang Hòa Hương (km30); khám phá thiên nhiên hang Khe Ry; khám phá, tìm hiểu văn hóa lịch sử hang Công - Nông - Binh; xem chim, ngắm thú, trải nghiệm thiên nhiên dọc đường Hồ Chí Minh nhánh Tây và Đường tỉnh 562; khám phá thiên nhiên Hung Lau.

8. Thời gian, phương thức tổ chức thực hiện:

- Thời gian: Giai đoạn 2024 - 2030; triển khai thực hiện sau khi Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được phê duyệt.

- Phương thức tổ chức: Thực hiện theo các phương thức tự tổ chức, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng phù hợp với Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được phê duyệt.

9. Quản lý xây dựng các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí:

Các công trình phục vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí phải tuân thủ theo quy định tại các Điều 15, Điều 24 và Điều 32 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ, Luật Lâm nghiệp và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Trong quá trình xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí, đơn vị kinh doanh du lịch sinh thái phải tuân thủ các quy định của Luật Lâm nghiệp về bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, bảo vệ môi trường rừng, các quy định của Luật Đất đai, Luật Du lịch, Luật Bảo vệ đa dạng sinh học, Luật Xây dựng và các văn bản quy định của pháp luật khác có liên quan.

10. Tổ chức giám sát hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí:

Việc giám sát các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tại Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng phải được tiến hành thường xuyên, liên tục nhằm phát hiện, cảnh báo và đề xuất các biện pháp xử lý kịp thời các vi phạm, đồng thời đảm bảo các hoạt động du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Các hoạt động xây dựng và du lịch phải tuân thủ, chấp hành đầy đủ, đúng theo quy định của Luật Lâm nghiệp năm 2017, Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

11. Tổng vốn đầu tư và nguồn vốn thực hiện Đề án:

Tổng kinh phí thực hiện Đề án là 1.253.296 triệu đồng từ nguồn vốn kêu gọi đầu tư thông qua việc liên kết, cho thuê môi trường rừng, nguồn vốn ngân

sách và vốn hợp pháp khác, cụ thể:

Đơn vị tính: triệu đồng.

TT	Nhóm Dự án	Tổng cộng	Giai đoạn 2024 - 2025				Giai đoạn 2026 - 2030			
			Tổng	Ngân sách	Kêu gọi đầu tư	Vốn hợp pháp khác	Tổng	Ngân sách	Kêu gọi đầu tư	Vốn hợp pháp khác
1	Nhóm Dự án kêu gọi doanh nghiệp đầu tư để phát triển DLST	1.020.000	300.000	-	300.000	-	720.000	-	720.000	-
2	Nhóm dự án đầu tư CSHT kỹ thuật tạo điều kiện thu hút doanh nghiệp	210.000	50.000	40.000	-	10.000	160.000	130.000	-	30.000
3	Các hoạt động hỗ trợ phát triển DLST, nghỉ dưỡng, giải trí	23.296	11.881	-	-	11.881	11.415	-	-	11.415
Tổng cộng		1.253.296	361.881	40.000	300.000	21.881	891.415	130.000	720.000	41.415

Sau khi Đề án được phê duyệt, Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng (đơn vị chủ rừng) phối hợp với các cá nhân, tổ chức liên kết, cho thuê môi trường rừng xây dựng các dự án du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

Điều 2. Trách nhiệm của đơn vị chủ rừng và các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc thực hiện Đề án.

1. Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện và các đơn vị liên quan tổ chức công bố công khai Đề án; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của chủ rừng để đảm bảo việc tổ chức triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả, đúng quy định của pháp luật hiện hành, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn và phát huy giá trị của di sản gắn với phát triển du lịch sinh thái.

- Chủ trì, phối hợp với tổ chức, cá nhân lập dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo phương thức tự tổ chức, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng phù hợp với Đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí được phê duyệt; trình UBND tỉnh xin chủ trương; trình các cơ quan có thẩm quyền thẩm định,

phê duyệt các Dự án DLST nghỉ dưỡng, giải trí theo quy định của Luật Lâm nghiệp và các pháp luật có liên quan. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật.

- Hoàn thiện thủ tục pháp lý và nâng cao chất lượng, khai thác có hiệu quả các sản phẩm du lịch trong Đề án đã được UBND tỉnh phê duyệt, phát huy hiệu quả giá trị tài nguyên du lịch, đảm bảo sự ổn định của các hoạt động kinh doanh du lịch đối với các sản phẩm tại mục 2.2.2, Chương 2 của Đề án.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan để thực hiện xúc tiến, kêu gọi đầu tư các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí nhằm đạt các mục tiêu đề ra của Đề án và phù hợp với Phương án quản lý bền vững đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng để phát triển du lịch sinh thái theo các dự án được cấp có thẩm quyền thẩm định, chấp thuận theo quy định của Luật Lâm nghiệp và các quy định pháp luật khác có liên quan.

- Thực hiện việc cho thuê môi trường rừng để kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí khách quan, công khai, minh bạch, công bằng theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đấu giá cho thuê môi trường rừng theo quy định tại Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ trong trường hợp có hai nhà đầu tư trở lên đề nghị được thuê môi trường rừng tại cùng một địa điểm với mức giá khởi điểm không thấp hơn 1% doanh thu thực hiện trong năm của bên thuê môi trường rừng trong phạm vi diện tích thuê môi trường rừng nhằm chọn nhà đầu tư có sản phẩm du lịch sinh thái chất lượng cao, đảm bảo các yếu tố về kinh tế, môi trường và xã hội.

- Ký hợp đồng cho thuê môi trường rừng, liên kết khai thác các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí với các nhà đầu tư, trên cơ sở đảm bảo mục tiêu hàng đầu về bảo vệ, bảo tồn các yếu tố môi trường rừng và duy trì giá trị hoang sơ của cảnh quan thiên nhiên tại Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

- Có các giải pháp huy động nguồn vốn đầu tư hợp pháp để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án; chủ trì, phối hợp với các nhà đầu tư để lập các dự án, tiểu dự án đầu tư và các phương án liên kết, kêu gọi đầu tư kết hợp bảo vệ, phát triển rừng bền vững trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật.

- Quản lý, sử dụng nguồn kinh phí cho thuê môi trường rừng và liên kết để phát triển du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng theo đúng quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tổ chức, cá nhân thuê môi trường rừng thực hiện dự án theo đúng quy định của pháp luật. Tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Đề án cho các sở, ngành liên quan theo định kỳ hoặc đột xuất; Chủ trì, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để sơ kết, tổng kết, ✓

đánh giá kết quả triển khai thực hiện Đề án hàng năm và 5 năm.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Phối hợp thẩm định các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo đề nghị của Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng đảm bảo các quy định về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng và bảo tồn đa dạng sinh học.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc cho thuê môi trường rừng, liên kết, tự tổ chức thực hiện để kinh doanh du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng và các hoạt động trong khu vực liên kết, thuê môi trường rừng nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật về lâm nghiệp và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, hỗ trợ Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng trong việc thu hút, kêu gọi các nguồn vốn đầu tư thực hiện hiệu quả các nội dung, hoạt động của Đề án.

3. Sở Du lịch:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và đơn vị có liên quan thẩm định các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trên cơ sở đề nghị của Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng và theo sự phân công của UBND tỉnh làm căn cứ để khai thác các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí theo các phương thức tự tổ chức, liên kết hoặc cho thuê môi trường rừng phù hợp với Phương án Quản lý rừng bền vững và Đề án Du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nghiên cứu, định hướng phát triển sản phẩm du lịch; phát triển thị trường khách du lịch; hỗ trợ, hướng dẫn chủ rừng, các nhà đầu tư về hoạt động du lịch sinh thái theo Quyết định số 2128/QĐ-TTg ngày 29/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, tỉnh Quảng Bình đến năm 2030.

- Hỗ trợ công tác quảng bá, xúc tiến đầu tư và liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa Ban Quản lý rừng Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng với các khu, điểm du lịch trong và ngoài tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan triển khai công tác bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao chất lượng nhân lực du lịch theo giai đoạn và hàng năm đáp ứng nhu cầu phát triển du lịch của Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng.

4. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các địa phương có liên quan:

Theo chức năng, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý chuyên ngành của mình có trách nhiệm thẩm định các dự án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí (khi được giao); hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Ban Quản lý Vườn Quốc gia Phong